

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 01-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tiến.

Ông Trần Như Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tú Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Chí Q, sinh năm 1995 tại Cà Mau; giới tính: Nam; nơi cư trú: Ấp TĐ, xã LH, huyện NC, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Phạm Thế V, sinh năm 1945 và con bà Mạc Thị N, sinh năm 1952; anh, chị em ruột: 08 người (03 nam); vợ: Phan Thị H, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 09/02/2020 đến ngày 18/02/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 09/02/2020, tại khu vực khóm S, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau. Đoàn Đặc nhiệm phòng chống Tội phạm ma túy số 4 thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an huyện Năm Căn và Công an thị trấn Năm Căn, tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Phạm Chí Q cất giấu ma túy bên trong túi áo đang mặc, tiếp tục kiểm tra nơi ở của Q phát

hiện Q cất giấu 01 bạch ma túy bên trong ba lô màu xanh và 01 bạch ma túy trên ống đờ lợt. Tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật, gồm:

1/ 01 bạch nylon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn (trong túi áo của Q, được niêm phong ký hiệu M1);

2/ 01 bạch nylon màu trắng bên trong có các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn (trong túi ba lô màu xanh của Q, được niêm phong ký hiệu M2);

3/ 01 bạch nylon màu trắng bên trong có: các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn, 01 đoạn ống hút, 01 bạch nylon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt được hàn kín lại (trên ống đờ lợt, được niêm phong ký hiệu M3);

4/ 01 điện thoại di động mặt trước có chữ ITEL, màu bạc đen, bên trong có 02 sim số điện thoại: 0919.085... và 0946.051...;

5/ 01 bình tự chế;

6/ 01 bột lử;

7/ 01 đầu khò;

8/ 01 áo thun màu đỏ, tay dài;

9/ 01 ba lô màu xanh;

Kết quả kiểm tra Q có sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua điều tra, Phạm Chí Q khai nhận do có thời gian đi làm thuê ở xa và quen biết T là người ở tỉnh Tây Ninh có số điện thoại 0964.330.484. Q liên lạc qua điện thoại để thỏa thuận mua ma túy số tiền 1.500.000 đồng và T gửi ma túy bằng xe đò về cho Q (Q không nhớ hãng xe nào), Q đem ma túy về cất giấu trên gác nhà nơi Q làm thuê để sử dụng, đến 03 ngày sau Q bị Công an bắt phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 15/GĐMT-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

Gói 01: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4765 gam, loại Methamphetamine. (Ký hiệu M1)

Gói 02: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3153 gam, loại Methamphetamine. (Ký hiệu M2)

Gói 03: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4197 gam, loại Methamphetamine. (Ký hiệu M3).

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSNC ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn truy tố bị cáo Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* *Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Giữ y quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo tù 02 đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 03 gói ma túy khi giám định được niêm phong trong

phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và 01 bình tự chế để sử dụng chất ma túy, 01 bật lửa, 01 dầu khò, 01 áo thun màu đỏ, tay dài, 01 ba lô màu xanh. Đối với 01 điện thoại di động màu bạc đen, mặt trước có chữ itel, bên trong có 02 sim của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo xác định nội dung bản Cáo trạng truy tố là đúng, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Năm Căn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, đã chứng minh: Do nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 09/02/2020, tại khu vực khóm S, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau, Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng 3,2115 gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

[3] Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, còn làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường tàng trữ để sử dụng ma túy. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự và sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình, Tòa án cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa bị cáo khai có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân làm thuê, không có công ăn việc làm ổn định và nghiện ma túy, không có tài sản gì. Xét thấy điều kiện của bị cáo là khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung (hình phạt tiền) cho bị cáo là có cơ sở.

[7] Về vật chứng: Số ma túy khi giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 bình tự chế để sử dụng chất ma túy, 01 bật lửa, 01 dầu khò, 01 áo thun màu đỏ, tay dài, 01 ba lô màu xanh không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động màu bạc đen, mặt trước có chữ itel, bên trong có 02 sim của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là có căn cứ.

[8] Quá trình điều tra bị cáo khai vào ngày 09/02/2020 có cất dấu ma túy để sử dụng nhưng quá trình điều tra không thu giữ được và không xác định được khối lượng (trọng lượng) ma túy cụ thể nên không đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Do đó, không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với việc bị cáo khai mua ma túy của người tên T ở tỉnh Tây Ninh và người có số điện thoại 0964.3330..., nhưng qua xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đề nghị tách ra khi nào xác minh có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Chí Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Chí Q 02 (hai) năm tù**, thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/02/2020.

3. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Q.
4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) phong bì niêm phong màu trắng hình chữ nhật, bên ngoài có tên cơ quan niêm phong là Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng niêm phong vụ số 15/GĐMT-PC09, ngày 11/02/2020 cùng chữ ký và họ tên của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Đoàn đặc nhiệm

PCMT ma túy số 4 Bùi Văn Bách, dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có ký hiệu Gói 1, Gói 2 và Gói 3.

- 01 bình tự chế để sử dụng chất ma túy, 01 bật lửa, 01 dầu khò, 01 áo thun màu đỏ, tay dài, 01 ba lô màu xanh.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động màu bạc đen, mặt trước có chữ itel (đã qua sử dụng), bên trong có 02 sim điện thoại số, trên sim điện thoại có số seri lần lượt 89840, 20001, 07099, 31125; 89840, 20001, 09572, 51986.

(Các vật chứng trên thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2020 giữa Công an huyện Năm Căn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Q phải nộp 200.000 đồng.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (01 bản);
- VKSND tỉnh Cà Mau (01 bản);
- VKSND huyện Năm Căn (01 bản);
- Công an huyện Năm Căn (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Năm Căn (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau (01 bản);
- Người tham gia tố tụng (01 bản);
- Hồ sơ vụ án (01 bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ THA (07 bản).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên